TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH KHÁNH HÒA** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 86/2023/HS-ST
Ngày 03-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương
Các Hội thẩm nhân dân: ông Lưu Văn Có
bà Võ Thị Bời

- ***Thư ký phiên tòa***: bà Nguyễn Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N - Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: bà Phạm Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ N - sinh năm 1995 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn T2 - xã V - thành phố N - Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: thôn 1 - xã P - huyện D - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị Tr (chết); Có chồng là Nguyễn Văn P (1992) và có hai con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền sự, tiền án: không; Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Nguyễn Thị Phương D - sinh năm 2000; Vắng mặt.
Trú tại: thôn T - xã P - thành phố N - Khánh Hòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Lê Huỳnh T - 1995; Vắng.
Trú tại: thôn K - xã L - huyện D - Khánh Hòa.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

+ *Người làm chứng*: Nguyễn Thanh Thúy H - sinh năm 2002; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 09/7/2022, Nguyễn Thị Mỹ N điều khiển xe máy đi đến thôn T - xã P - thành phố N xem nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị Phương D, thấy cửa nhà không khóa nên N lén lút đi vào phòng ngủ của chị D lấy trộm một chiếc điện thoại Iphone 11 Promax rồi bỏ đi. Sau khi lấy trộm được tài sản, N nhờ Nguyễn Thanh Thúy H cùng đi đến tiệm điện thoại T OPPO 79 tại địa chỉ 44 đường L - thị trấn D - huyện D bán cho anh Lê Huỳnh T với giá 4.000.000đ. Số tiền trên, N đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 272/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N kết luận: điện thoại Iphone 11 Promax có giá trị 16.450.000đ.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSNT ngày 14/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Nguyễn Thị Mỹ N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N từ 04 tháng tù đến 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Về trách nhiệm dân sự: đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại Nguyễn Thị Phương D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Huỳnh T và người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ thể hiện rõ lời khai của những người này nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định ngày 09/7/2022, tại thôn Trung - xã Vĩnh Phương - thành phố N, lợi dụng sự sơ hở của chị Nguyễn Thị Phương D trong việc quản lý tài sản, bị cáo N đã lén lút lấy của chị N một điện thoại Iphone 11 Promax, có giá trị là 16.450.000đ. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là phụ nữ có thai khi phạm tội, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại chị Nguyễn Thị Phương D vắng mặt, tuy nhiên hồ sơ thể hiện chị D đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì và có đơn bãi nại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Huỳnh T vắng mặt nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 15/12/2022 (Bút lục 88), anh T xác định đã nhận lại số tiền 4.000.000đ và cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, n, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ N.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thị Mỹ N 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án**.

Về trách nhiệm dân sự: Không xét phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo Nguyễn Thị Mỹ N với bị hại Nguyễn Thị Phương D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Huỳnh T.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ N nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Mai Phương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố N;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.